

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà văn phòng thương mại, số 89
Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội
VPBANK SECURITIES JSC
21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang
Ha, Dong Da wards, Ha Noi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: 125 /2026/CBTT-VPBankS
No. 125 /2026/CBTT-VPBankS
V/v: Báo cáo tình hình quản trị Công ty
năm 2025
Re: Corporate Governance Report 2025

Hà Nội, ngày tháng năm 2026
Hanoi, 30.01.2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Exchange*
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ *Ho Chi Minh Exchange*

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

Name of organization: VPBANK SECURITIES JSC

- Mã chứng khoán/ *Stock code: VPX*
- Mã thành viên/ *Broker code: 116*
- Địa chỉ: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường
Đống Đa, thành phố Hà Nội
*Address: 21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang Ha, Dong Da
wards, Ha Noi*
- Người thực hiện công bố thông tin: Nhâm Hà Hải – Tổng Giám đốc
Spokesman: Nham Ha Hai - General Director
- Điện thoại liên hệ: 1900 636679 / *Telephone: 1900 636679*
- E-mail: cskh@vpbanks.com.vn / *Email: cskh@vpbanks.com.vn*

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of informaiton disclosure:*

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank (“Công ty”) công bố thông tin về **Báo cáo tình hình
quản trị Công ty năm 2025**



Nham

VPBank Securities JSC ("**Company**") discloses information on: Corporate Governance Report 2025.

3. Thông tin này và tài liệu kèm theo đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/01/2026 tại đường dẫn: <https://www.vpbanks.com.vn/post/cong-bo-thong-tin-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-2025>

This information was published on the company's website on 30.01.2026, as in the link <https://www.vpbanks.com.vn/en/post/disclosure-on-corporate-governance-report-2025>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025/Corporate Governance Report 2025

Người đại diện theo pháp luật / *Legal representative*



Nhâm Hà Hải/Nham Ha Hai
Tổng Giám đốc/ General Director



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN VPBANK

VPBANK SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

Số/No: 24/2026/CV-VPBANKS

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026

Hanoi, 30th January 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Năm 2025)

(Year 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - State Securities Commission of Vietnam
- Vietnam Stock Exchange
- Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty/ Name of company:

**Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank/ VPBANK SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

- Địa chỉ trụ sở chính/ Address of head office:

Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn Phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ,
thành phố Hà Nội./ 21st & 25th Floors, Office & Commercial Building, 89 Lang Ha Street,
Lang Ha Ward, Hanoi.

- Điện thoại/ Telephone: 1900 636679 Email: cskh@vpbanks.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter Capital: 18.750.000.000.000 VND

- Mã chứng khoán/ Ticker: VPX

- Mô hình quản trị công ty/ Governance model: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng
quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc (TGD)

General Meeting of Shareholders (GMS), Board of Directors (BOD), Supervisory Board
(SB), and Chief Executive Officer (CEO)

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ The implementation of Internal audit:

Đã thực hiện/ Implemented



I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the GMS

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings and Resolutions/Decisions of the General Meeting of Shareholders
(including Resolutions approved in the form of written comments).

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	14/03/2025	- Thông qua hợp đồng, thỏa thuận vay hợp vốn với SMBC và các đối tác / <i>Approving The syndicated loan contract and agreements with SMBC and related partners.</i>
2	02/2025/NQ- ĐHĐCĐ	29/04/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty thông qua các vấn đề sau/ <i>The Resolution of the Annual GMS in 2025 approved the following issues:</i> - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025/ <i>Approving the 2025 business plan</i> - Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT/ <i>Approving the report of the BOD</i> - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025/ <i>Approving the report of the Supervisory Board for 2024 and 2025 operation plan</i> - Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận/ <i>Approving the Audited Financial Statements & Profit Distribution Plan</i> - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025/ <i>Approving the Proposal on selection of the auditing firm for 2025</i> - Thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát/ <i>Approving the Remuneration for BOD and SB</i> - Thông qua việc sửa đổi điều lệ của Công ty/ <i>Approving the Amendments of Company Charter</i> - Thông qua việc niêm yết trái phiếu của công ty trong năm 2025 và 2026/ <i>Approving the proposal of Company Bond listing in 2025–2026.</i>
3	3.1/2025/NQ- ĐHĐCĐ	03/09/2025	- Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty/ <i>Approving the Adjustment to the 2025 business plan.</i>
4	3.2/2025/NQ- ĐHĐCĐ	03/09/2025	- Thông qua việc công ty chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để tăng vốn điều lệ và Phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng/ <i>Approving of the initial public offering (IPO) to increase charter capital and related issuance plan.</i> - Thông qua quy định về sở hữu nước ngoài tối đa và đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước

			ngoài/ <i>Approving the maximum foreign ownership limits in accordance with regulations.</i>
5	3.3/2025/NQ-ĐHĐCĐ	03/09/2025	- Thông qua số lượng thành viên HĐQT/ <i>Approving the number of BOD members</i> - Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập/ <i>Approving the election of an additional independent BOD member.</i>
6	3.4/2025/NQ-ĐHĐCĐ	03/09/2025	- Thông qua Điều lệ tổ chức và Hoạt động công ty/ <i>Approving the Company organizational and operational charter</i> - Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty/ <i>Approving the Internal corporate governance regulations</i> - Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT/ <i>Approving the Regulations on BOD operations</i> - Thông qua Quy chế hoạt động của BKS/ <i>Approving the Regulations on SB operations</i>
7	3.5/2025/NQ-ĐHĐCĐ	03/09/2025	- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán khi nộp hồ sơ IPO/ <i>Approving the selection of auditing firm for IPO filing</i>

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị: *Activities of the BOD*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị/*Information about the members of BOD:*

STT No.	Thành viên HĐQT <i>BOD's members</i>	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) <i>Position (Independent member of the BOD, Non-executive members of BOD)</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the members of BOD/ Independent member BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Bà Hồ Thúy Nga <i>Ms. Ho Thuy Nga</i>	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairwoman of the BOD</i> Thành viên HĐQT/ <i>BOD member</i>	15/09/2025 14/02/2022	
2	Ông Vũ Hữu Điền <i>Mr. Vu Huu Dien</i>	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice chairman of the BOD</i> Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>	15/12/2025 01/07/2024	15/09/2025

3	Ông Nguyễn Lương Tân <i>Mr. Nguyen Luong Tan</i>	Thành viên HĐQT/ <i>BOD member</i>	04/12/2023	
4	Ông Nguyễn Quang Trung <i>Mr. Nguyen Quang Trung</i>	Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent BOD member</i>	03/09/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the BOD:

STT <i>No.</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD Members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Hồ Thúy Nga <i>Ms. Ho Thuy Nga</i>	24/24	100%	
2	Ông Vũ Hữu Điền <i>Mr. Vu Huu Dien</i>	24/24	100%	
3	Ông Nguyễn Lương Tân <i>Mr. Nguyen Luong Tan</i>	24/24	100%	
4	Ông Nguyễn Quang Trung <i>Mr. Nguyen Quang Trung</i>	19/19	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD/ Supervising the Board of the Management (BOM) by the BOD:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGD Công ty được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGD được thực hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Tổng Giám đốc tổ chức, thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc./
The Board of Directors' (BOD) supervision of the Chief Executive Officer (CEO) was carried out in accordance with the provisions of law and the Regulations on the Organization and Operation of the BOD. The BOD's supervisory activities over the CEO were conducted through various methods, including organizing meetings chaired by the BOD, participating in periodic meetings convened by the CEO, and reviewing reports submitted by the CEO.

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của TGD về các nội dung sau/ *In 2025, the BOD provided direction and supervised the CEO in the following areas:*

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua/ *Preparing the 2025 business plan for submission to the Annual General Meeting of Shareholders (AGM)*
- Chuẩn bị kế hoạch điều chỉnh kinh doanh năm 2025 trình ĐHĐCĐ thông qua/ *Preparing the adjusted 2025 business plan for submission to the AGM for approval;*
- Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh, đầu tư đã được phê duyệt/ *Organizing the implementation of the approved business and investment plans;*
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán/ *Selecting the audit firm;*
- Ban hành cơ cấu tổ chức mới, định biên nhân sự năm 2025 và quy định chi tiết chức năng nhiệm vụ của các phòng ban trong Công ty/ *Issuing the new organizational structure, the 2025 staffing plan, and detailed regulations on the functions and duties of the Company's departments;*
- Chỉ đạo, rà soát các nội dung và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ *Providing direction the review of relevant contents and organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;*
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước/ *Inspecting compliance with the Law on Enterprises, the Company's Charter, and other applicable State regulations;*
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành/ *Monitoring the implementation of the Resolutions issued by the BOD.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any):*

- Hội đồng Quản trị đã thành lập Ủy ban Đầu tư hỗ trợ Hội đồng quản trị trong hoạt động đầu tư. Trong năm 2025, Ủy ban Đầu tư đã thực hiện đầy đủ chức năng tham mưu, thẩm định và giám sát các hoạt động đầu tư của Công ty theo phân công của Hội đồng Quản trị, góp phần đảm bảo các quyết định đầu tư phù hợp với chiến lược phát triển, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn./ *The BOD established the Investment Committee to support the Board in investment-related activities. In 2025, the Investment Committee fully performed its advisory, appraisal, and supervisory functions over the Company's investment activities as assigned by the BOD, thereby helping to ensure that investment decisions were aligned with the Company's development strategy, risk management objectives, and the enhancement of capital utilization efficiency.*
- Ủy ban Đầu tư đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong việc xem xét, đánh giá và thẩm định các cơ hội đầu tư. Các nội dung thẩm định tập trung vào tính khả thi, hiệu quả tài chính, mức độ rủi ro, khả năng thu hồi vốn và sự phù hợp với định hướng chiến lược trung và dài hạn của Công ty trước khi trình Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định./ *The Investment Committee closely coordinated with the BOM in reviewing, assessing, and appraising investment opportunities. The appraisal activities focused on feasibility, financial efficiency, risk levels, capital recoverability, and consistency with the Company's medium- and long-term strategic orientations before submitting matters to the BOD for consideration and decision-making.*

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị/ Resolutions of the Board of Directors:

Hội đồng quản trị đã thực hiện phê duyệt 144 Nghị quyết với nội dung như sau/ The Board of Directors has approved 144 resolutions with the following contents:

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
1	01/2025/NQ-HĐQT	3/1/2025	Thông qua việc TCPH xin ý kiến người sở hữu trái phiếu/ Approving the bondholder consent	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	6/1/2025	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ Approving the transaction with related party	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT	6/1/2025	Thông qua giao dịch vay hợp vốn/ Approving the syndication loan	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	13/1/2025	Thông qua việc TCPH xin ý kiến NSHTP/ Approving the bondholder consent	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT	22/1/2025	Thông qua việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản/ Approving for collecting shareholders' written opinions	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT	23/1/2025	Thông qua việc đầu tư thứ cấp trái phiếu/ Approving the bond investment proposal	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT	12/2/2025	Thông qua phương án phát hành chứng quyền có đảm bảo/ Approving the issuance covered warrants	100%
8	08/2025/NQ-HĐQT	12/2/2025	Thông qua việc thanh toán CR 2023/ Approving the cost for CR 2023	100%
9	08A/2025/NQ-HĐQT	17/2/2025	Thông qua việc gia hạn thời gian nhận phiếu lấy ý kiến CĐ bằng văn bản/ Approving the date for obtaining shareholders' written opinions of VPX	100%
10	09/2025/NQ-HĐQT	19/2/2025	Thông qua việc thành lập các hội đồng trực thuộc TGD và Quy chế hoạt động/ Approving the establishment of councils reporting to the CEO and the operating regulations.	100%
11	10/2025/NQ-HĐQT	20/2/2025	Thông qua phương án đầu tư cổ phiếu/ Approving the investment proposal	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
12	11/2025/NQ- HĐQT	20/2/2025	Thông qua việc phê duyệt chủ trương triển khai mua sắm/ <i>Approving of the procurement proposal</i>	100%
13	12/2025/NQ- HĐQT	28/2/2025	Thông qua việc phê duyệt chủ trương triển khai mua sắm/ <i>Approving of the procurement proposal</i>	100%
14	13/2025/NQ- HĐQT	3/3/2025	Thông qua hạn mức đầu tư hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi/ <i>Approving the investment limits for deposit contracts and CDs</i>	100%
15	14/2025/NQ- HĐQT	4/3/2025	Thông qua thẩm quyền liên quan đến kinh doanh cổ phiếu/ <i>Approving the stock-trading authority</i>	100%
16	15/2025/NQ- HĐQT	5/3/2025	Thông qua về việc thẩm quyền quyết định hiệu quả sử dụng vốn/ <i>Approving the authority for capital-use efficiency</i>	100%
17	16/2025/NQ- HĐQT	13/3/2025	Thông qua việc nâng tổng mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the increase of the overall margin-lending limit</i>	100%
18	17/2025/NQ- HĐQT	18/3/2025	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên/ <i>Approving the 2025 AGM plan for VPX</i>	100%
19	18/2025/NQ- HĐQT	20/3/2025	Thông qua việc nâng tổng mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the increase of the overall margin-lending limit</i>	100%
20	19/2025/NQ- HĐQT	20/3/2025	Thông qua việc đầu tư chứng chỉ tiền gửi/ <i>Approving the investment in CDs</i>	100%
21	20/2025/NQ- HĐQT	21/3/2025	Thông qua sửa đổi nội dung quy định tại nghị quyết 14/2025/NQ-HĐQT/ <i>Approving the amendment to Resolution No. 14/2025/NQ-BOD</i>	100%
22	21/2025/NQ- HĐQT	26/3/2025	Thông qua việc nâng tổng mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the increase of the overall margin-lending limit</i>	100%
23	22/2025/NQ- HĐQT	26/3/2025	Thông qua điều chỉnh nội dung NQ 38a/2024/NQ-HĐQT/ <i>Approving the</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
			<i>amendment to Resolution No. 38a/2024/NQ-BOD</i>	
24	23/2025/NQ-HĐQT	21/04/2025	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ <i>Approving transaction with related party</i>	100%
25	23A/2025/NQ-HĐQT	24/04/2025	Thông qua hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the margin lending limit</i>	100%
26	24/2025/NQ-HĐQT	25/04/2025	Thông qua giao dịch với người có liên quan/ <i>Approving the transaction with related party</i>	100%
27	25/2025/NQ-HĐQT	28/04/2025	Thông qua việc đầu tư chứng chỉ tiền gửi/ <i>Approving the investment in CDs</i>	100%
28	26/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua việc thuê văn phòng/ <i>Approving the office rental</i>	100%
29	27/2025/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua thù lao HĐQT và BKS/ <i>Approving the remuneration for the BOD and the Supervisory Board.</i>	100%
30	28/2025/NQ-HĐQT	6/5/2025	Thông qua việc quản lý và vận hành trái phiếu/ <i>Approving management and operation of bonds</i>	100%
31	29/2025/NQ-HĐQT	9/5/2025	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2025/ <i>Approving the selection of the auditing firm in 2025</i>	100%
32	30/2025/NQ-HĐQT	20/5/2025	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
33	31/2025/NQ-HĐQT	21/5/2025	Thông qua việc quản lý và vận hành trái phiếu/ <i>Approving management and operation of bonds</i>	100%
34	32/2025/NQ-HĐQT	27/5/2025	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
35	33/2025/NQ-HĐQT	28/5/2025	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
36	34/2025/NQ-HĐQT	28/5/2025	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
37	35/2025/NQ-HĐQT	28/5/2025	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự/ <i>Approving the appointment of HR</i>	100%
38	36/2025/NQ-HĐQT	6/6/2025	Thông qua chủ trương đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
39	37/2025/NQ- HĐQT	16/6/2025	Thông qua việc giao dịch trái phiếu với người có liên quan/ <i>Approving the bond transaction with related party</i>	100%
40	38/2025/NQ- HĐQT	17/6/2025	Thông qua việc thành lập Chi nhánh/ <i>Approving the establishment of new Branch</i>	100%
41	39/2025/NQ- HĐQT	18/6/2025	Thông qua việc cầm cố thế chấp tài sản để vay vốn/ <i>Approving the use of assets as collateral for loan borrowing</i>	100%
42	40/2025/NQ- HĐQT	19/6/2025	Thông qua việc hủy bỏ mã chứng quyền/ <i>Approving the cancellation of the warrant</i>	100%
43	41/2025/NQ- HĐQT	23/6/2025	Thông qua phương án đầu tư cổ phiếu/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
44	42/2025/NQ- HĐQT	23/6/2025	Thông qua hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the margin lending limit</i>	100%
45	43/2025/NQ- HĐQT	25/6/2025	Thông qua hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the margin lending limit</i>	100%
46	44/2025/NQ- HĐQT	25/6/2025	Thông qua chủ trương đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
47	45/2025/NQ- HĐQT	25/6/2025	Thông qua chủ trương đầu tư/ <i>Approving the investment initiative</i>	100%
48	46/2025/NQ- HĐQT	27/6/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment initiative</i>	100%
49	46A/2025/NQ- HĐQT	27/6/2025	Thông qua chiến lược CNTT/ <i>Approving the IT Strategy</i>	100%
50	47/2025/NQ- HĐQT	30/6/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
51	47A/2025/NQ- HĐQT	30/6/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
52	48A/2025/NQ- HĐQT	1/7/2025	Thông qua các gói mua sắm để cung cấp dịch vụ tư vấn	100%
53	48/2025/NQ- HĐQT	3/7/2025	Thông qua hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the margin lending limit</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
54	49/2025/NQ- HĐQT	4/7/2025	Thông qua thẩm quyền đầu tư/ Approving the investment authority	100%
55	50/2025/NQ- HĐQT	9/7/2025	Thông qua thẩm quyền hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ Approving the authority for margin lending limit	100%
56	51/2025/NQ- HĐQT	10/7/2025	Thông qua thẩm quyền hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ Approving the authority for margin lending limit	100%
57	52/2025/NQ- HĐQT	24/7/2025	Thông qua thay đổi thông tin người đại diện pháp luật/ Approving the change of legal representative	100%
58	53/2025/NQ- HĐQT	24/7/2025	Thông qua việc TCPH xin ý kiến NSHTP/ Approving the bondholder consent	100%
59	54/2025/NQ- HĐQT	25/7/2025	Thông qua chiến lược PTSP 2025- 2028/ Approving the product development strategy for 2025-2028	100%
60	55/2025/NQ- HĐQT	28/7/2025	Thông qua thẩm quyền đầu tư/ Approving the investment authority	100%
61	56/2025/NQ- HĐQT	12/8/2025	Thông qua các nội dung xin ý kiến NSHTP/ Approving the bondholder consent	100%
62	57/2025/NQ- HĐQT	12/8/2025	Thông qua các nội dung xin ý kiến NSHTP/ Approving the bondholder consent	100%
63	58/2025/NQ- HĐQT	15/8/2025	Thông qua việc ký hợp đồng với bên có liên quan/ Approving the contract with related party	100%
64	59/2025/NQ- HĐQT	15/8/2025	Thông qua thẩm quyền đầu tư/ Approving the investment authority	100%
65	60/2025/NQ- HĐQT	18/8/2025	Thông qua việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản/ Approving for collecting shareholders' written opinions	100%
66	61/2025/NQ- HĐQT	21/8/2025	Thông qua việc thành lập phòng giao dịch/ Approving the establishment of the new office	100%
67	62/2025/NQ- HĐQT	21/8/2025	Thông qua việc thuê văn phòng/ Approving the leasing of office	100%
68	63/2025/NQ- HĐQT	22/8/2025	Thông qua việc thoái vốn đầu tư/ Approving the divestment plan	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
69	64/2025/NQ- HĐQT	22/8/2025	Thông qua việc thoái vốn đầu tư/ Approving the divestment plan	100%
70	65/2025/NQ- HĐQT	22/8/2025	Thông qua điều kiện đầu tư/ Approving the change in investment conditions	100%
71	66A/2025/NQ- HĐQT	25/8/2025	Thông qua chủ trương cung cấp dịch vụ và đầu tư/ Approving the service-provision and investment policy	100%
72	66/2025/NQ- HĐQT	25/8/2025	Thông qua Quy chế CBTT/ Approving the Information Disclosure Regulation	100%
73	67/2025/NQ- HĐQT	25/8/2025	Thông qua việc phát hành chứng quyền/ Approving the issuance covered warrants	100%
74	68/2025/NQ- HĐQT	26/8/2025	Thông qua việc chấp thuận đầu tư/ Approving the investment decision	100%
75	69/2025/NQ- HĐQT	27/8/2025	Thông qua việc xin ý kiến NSHTP/ Approving the bondholder consent	100%
76	69A/2025/NQ- HĐQT	27/8/2025	Thông qua các tài liệu lấy ý kiến CĐ bằng văn bản/ Approving the documents for obtaining shareholders' opinions in writing	100%
77	70/2025/NQ- HĐQT	3/9/2025	Thông qua việc triển khai phương án IPO/ Approving the implementation of the IPO plan	100%
78	71/2025/NQ- HĐQT	3/9/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký IPO/ Approving the IPO registration documents	100%
79	72/2025/NQ- HĐQT	3/9/2025	Thông qua hồ sơ đăng ký IPO thay thế NQ 71/2025 - Hồ sơ đăng ký IPO/ Approving the replacement IPO registration dossier pursuant to Resolution No. 71/2025	100%
80	73/2025/NQ- HĐQT	3/9/2025	Thông qua các khoản chi phí/ Approving the cost expenditure	100%
81	74/2025/NQ- HĐQT	3/9/2025	Thông qua các khoản chi phí/ Approving the cost expenditure	100%
82	75/2025/NQ- HĐQT	8/9/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
83	76/2025/NQ- HĐQT	8/9/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
84	77/2025/NQ- HĐQT	12/9/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
85	78/2025/NQ- HĐQT	12/9/2025	Thông qua thẩm quyền đầu tư/ Approving the investment authority	100%
86	79/2025/NQ- HĐQT	12/9/2025	Thông qua thẩm quyền hoạt động kinh doanh chứng khoán cơ sở/ Approving the authority for securities trading activities	100%
87	80/2025/NQ- HĐQT	12/9/2025	Thông qua việc mua sắm/ Approving the Purchasing Proposal	100%
88	81/2025/NQ- HĐQT	15/9/2025	Thông qua chiến lược 5 năm giai đoạn 2026-2030/ Approving the the strategic plan for the five-year period 2026-2030	100%
89	82/2025/NQ- HĐQT	15/9/2025	Thông qua việc miễn nhiệm bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT/ Approving the dismissal and appointment of the Chairperson of the BOD	100%
90	83/2025/NQ- HĐQT	16/9/2025	Thông qua hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ Approving the margin lending limit	100%
91	84/2025/NQ- HĐQT	16/9/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
92	85/2025/NQ- HĐQT	16/9/2025	Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp/ Approving the appointment of the capital representative	100%
93	86/2025/NQ- HĐQT	17/9/2025	Thông qua Phụ lục đổi tên HĐQT thành UBĐT/ Approving the change in name of Investment council	100%
94	87/2025/NQ- HĐQT	18/9/2025	Thông qua phương án phát hành Trái phiếu/ Approving the bond issuance plan	100%
95	88/2025/NQ- HĐQT	18/9/2025	Thông qua ngân sách chi phí/ Approving the budget	100%
96	89/2025/NQ- HĐQT	24/9/2025	Thông qua việc TCPH xin ý kiến NSHTP/ Approving the bondholder consent	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
97	90/2025/NQ- HĐQT	24/9/2025	Thông qua việc TCPH xin ý kiến NSHTP/Approving the bondholder consent	100%
98	91/2025/NQ- HĐQT	25/9/2025	Thông qua điều chỉnh phương án IPO/ Approving the adjustment of the IPO plan	100%
99	92/2025/NQ- HĐQT	25/9/2025	Thông qua điều chỉnh hồ sơ IPO/ Approving adjustment of the IPO documentation	100%
100	93/2025/NQ- HĐQT	26/9/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
101	94/2025/NQ- HĐQT	26/9/2025	Thông qua hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ Approving the margin lending limit	100%
102	95/2025/NQ- HĐQT	29/09/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
103	96/2025/NQ- HĐQT	10/10/2025	Thông qua mở tài khoản nhà đầu tư và tài khoản thanh toán với GPBank	100%
104	97/2025/NQ- HĐQT	20/10/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
105	100/2025/NQ- HĐQT	22/10/2025	Thông qua giao dịch vay hợp vốn với người có liên quan/ Approving syndicated loan with related parties	100%
106	101/2025/NQ- HĐQT	23/10/2025	Thông qua nội dung khoản vay hợp vốn/ Approving the syndicated loan terms	100%
107	102/2025/NQ- HĐQT	28/10/2025	Thông qua việc mua sắm/ Approving the Purchasing Proposal	100%
108	103/2025/NQ- HĐQT	28/10/2025	Thông qua quy chế cho vay giao dịch ký quỹ/ Approving the Company's margin lending regulation	100%
109	104/2025/NQ- HĐQT	29/10/2025	Thông qua hợp đồng hợp tác với GPBank/ Approving the contract with GPBank	100%
110	105/2025/NQ- HĐQT	30/10/2025	Thông qua nội dung cho vay giao dịch ký quỹ/ Approving the margin lending.	100%
111	106/2025/NQ- HĐQT	30/10/2025	Thông qua việc TCPH xin ý kiến NSHTP/Approving the bondholder consent	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
112	107/2025/NQ- HĐQT	6/11/2025	Thông qua thuê văn phòng HCM/ <i>Approving the rent of HCM office</i>	100%
113	108/2025/NQ- HĐQT	10/11/2025	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán IPO/ <i>Approving the plan for handling unsubscribed shares in the IPO</i>	100%
114	109/2025/NQ- HĐQT	12/11/2025	Thông qua kết quả chào bán IPO/ <i>Approving the IPO offering results</i>	100%
115	110/2025/NQ- HĐQT	14/11/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
116	111/2025/NQ- HĐQT	18/11/2025	Thông qua việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty/ <i>Approving the appointment of Corporate Secretary</i>	100%
117	112/2025/NQ- HĐQT	18/11/2025	Thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết sau IPO/ <i>Approving the detailed post-IPO capital plan</i>	100%
118	112A/2025/NQ- HĐQT	21/11/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
119	113/2025/NQ- HĐQT	27/11/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
120	114/2025/NQ- HĐQT	1/12/2025	Thông qua việc tổ chức sự kiện/ <i>Approving the organization of event</i>	100%
121	115/2025/NQ- HĐQT	1/12/2025	Thông qua việc mua sắm/ <i>Approving the Purchasing Proposal</i>	100%
122	116/2025/NQ- HĐQT	2/12/2025	Thông qua giá tham chiếu cổ phiếu VPBankS vào ngày giao dịch đầu tiên trên HOSE/ <i>Approving the reference price of VPX on the first trading day on HOSE</i>	100%
123	116A/2025/NQ- HĐQT	3/12/2025	Thông qua việc lựa chọn nhà cung cấp/ <i>Approving the selection of supplier</i>	100%
124	117/2025/NQ- HĐQT	3/12/2025	Thông qua quy mô danh mục đầu tư/ <i>Approving the investment portfolio size limit</i>	100%
125	117A/2025/NQ- HĐQT	12/12/2025	Thông qua hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ/ <i>Approving the margin lending limit</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
126	118/2025/NQ- HĐQT	15/12/2025	Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm/ <i>Approving the appointment and dismissal VPX's employee</i>	100%
127	119/2025/NQ- HĐQT	15/12/2025	Thông qua việc miễn nhiệm bổ nhiệm/ <i>Approving the appointment and dismissal VPX's employee</i>	100%
128	120/2025/NQ- HĐQT	15/12/2025	Thông qua việc nội dung ủy quyền/ <i>Approving the authorization content</i>	100%
129	121/2025/NQ- HĐQT	15/12/2025	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự/ / <i>Approving the appointment VPX's employee</i>	100%
130	122/2025/NQ- HĐQT	15/12/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%
131	123/2025/NQ- HĐQT	15/12/2025	Thông qua việc nội dung ủy quyền/ <i>Approving the authorization content</i>	100%
132	124/2025/NQ- HĐQT	15/12/2025	Thông qua việc sửa đổi NQ về đầu tư chứng khoán niêm yết/ <i>Approving the revised Resolution on listed securities investment</i>	100%
133	125/2025/NQ- HĐQT	17/12/2025	Thông qua việc nâng hạn mức cho vay ký quỹ/ <i>Approving the margin lending limits</i>	100%
134	126/2025/NQ- HĐQT	22/12/2025	Thông qua việc tham gia đấu giá cổ phần/ <i>Approving the participation in share auctions</i>	100%
135	126A/2025/NQ- HĐQT	24/12/2025	Thông qua việc vay vốn/ <i>Approving the loan proposal</i>	100%
136	127/2025/NQ- HĐQT	26/12/2025	Thông qua nội dung liên quan đến phát hành trái phiếu VPBankS/ <i>Approving details related to the VPBankS bond issuance</i>	100%
137	128/2025/NQ- HĐQT	26/12/2025	Thông qua việc điều chỉnh NQ số 88/2025/NQ-HĐQT/ <i>Approving the adjustment of Resolution No. 88/2025/NQ-BOD</i>	100%
138	128A/2025/NQ- HĐQT	26/12/2025	Thông qua thay đổi điều kiện đầu tư / <i>Approving the change in investment conditions</i>	100%
139	129/2025/NQ- HĐQT	29/12/2025	Thông qua phương án đầu tư/ <i>Approving the investment proposal</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content	Tỷ lệ thông qua/ Approval rate
140	130/2025/NQ- HĐQT	31/12/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
141	131/2025/NQ- HĐQT	31/12/2025	Thông qua việc chi trả lương của CBNV/ Approving the payment of employee salaries.	100%
142	132/2025/NQ- HĐQT	31/12/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
143	133/2025/NQ- HĐQT	31/12/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%
144	134/2025/NQ- HĐQT	31/12/2025	Thông qua phương án đầu tư/ Approving the investment proposal	100%

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors (BOS):

STT/ No.	Thành viên BKS/ Members of BOS	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS The date becoming/ceasing to be member of BOS	Trình độ chuyên môn/ Qualification
1	Ông Vũ Hồng Cao Mr. Vu Hong Cao	Trưởng BKS Head of BOS	Bổ nhiệm từ 14/02/2022 Appointed on 14/02/2022	Cử nhân/ Bachelor's Degree
2	Ông Nguyễn Hùng Cường Mr. Nguyen Hung Cuong	Thành viên BKS Member of BOS	Bổ nhiệm từ 26/04/2024 Appointed on 26/04/2024	Thạc sỹ/ Master's Degree
3	Ông Trần Vĩnh Khang Mr. Tran Vinh Khang	Thành viên BKS Member of BOS	Bổ nhiệm từ 28/08/2024 Appointed on 28/08/2024	Cử nhân/ Bachelor's Degree

2. Cuộc họp của BKS/ BOS meetings:

S.T No.	Thành viên BKS, Members of BOS	Số buổi họp tham dự/ Number of meeting attended	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết/ Voting rate	Lý do không tham dự họp/ Reason for absence
1	Ông Vũ Hồng Cao Mr. Vu Hong Cao	7/7	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Hùng Cường Mr. Nguyen Hung Cuong	7/7	100%	100%	

3	Ông Trần Vĩnh Khang <i>Mr. Tran Vinh Khang</i>	7/7	100%	100%	
---	---	-----	------	------	--

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông/ *Supervising the BOD, the CEO, and shareholders by Board of Supervisors:*

- Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát tập trung vào các nội dung liên quan đến trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, bao gồm: Công tác quản trị điều hành của VPBankS; việc thực hiện của HĐQT, Ban Tổng giám đốc với các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua; các nội dung khác theo quy định của pháp luật/ *The BOS focus on matters related to the BOS responsibilities as stipulated by law, the Charter, and the Regulations on the organization and operation of the BOS, including: the governance and management of VPX; the implementation by the BOD and the BOM of the business orientations, objectives, and targets approved by the AGM; and other matters as prescribed by law.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination between the BOS and the BOD, the CEO, and other managers:*

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát đã có cơ chế phối hợp phù hợp trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát; đảm bảo Ban Kiểm soát triển khai và hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát. Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát và Bộ phận Kiểm toán Nội bộ đã được Ban Tổng Giám đốc ghi nhận và thực hiện các giải pháp khắc phục liên quan. Trong năm, Ban Kiểm soát đã tham gia một số cuộc họp HĐQT, các Hội đồng để kịp thời cập nhật thông tin cho mục đích giám sát và Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong chỉ đạo/triển khai thực hiện các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, giám sát và đôn đốc, khắc phục các vấn đề theo kết luận của cơ quan thanh tra, giám sát (nếu có)/ *The BOD, the BOM, and the BOS have maintained an appropriate coordination mechanism in supervisory, inspection, and control activities, ensuring that the BOS performs and fulfills its duties in accordance with the law, the Company's Charter, and the Operational Regulations of the BOS. The comments and recommendations made by the Board and the Internal Audit Department have been acknowledged by the BOM, which has implemented relevant corrective measures. During the year, the Board participated in several meetings of the BOD and various councils to obtain timely updates for supervisory purposes. The BOS also coordinated with The Board of Directors and the BOM in directing and implementing requirements from State regulatory authorities, monitoring and urging remediation of issues identified by inspection and supervisory agencies (if any).*

5. Hoạt động khác của BKS/ *Other activities of BOS:*

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm và giữa niên độ của VPBankS theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VPBankS/ *Reviewing and validating VPBankS's annual and interim financial statements in line with applicable laws and internal governance frameworks.*
- Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Bộ phận Kiểm toán Nội bộ thực hiện một số công việc và nội dung nhằm đáp ứng các yêu cầu chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Pháp

luật, Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát như: Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc của VPBankS; Giám sát tình hình tài chính; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.../ Furthermore, the BOS directed the Internal Audit Department to perform various activities aimed at fulfilling the BOS statutory and regulatory responsibilities under applicable laws, the Company Charter, and the BOS Operational Regulations. These activities included: reviewing contracts and transactions involving related parties of members of the BOD, the BOS, and the BOM of VPBankS; overseeing the Company's financial condition; and reviewing, examining, and evaluating the effectiveness and efficiency of the internal control, risk management, and early-warning systems.

- Công tác giám sát quản lý cấp cao đối với Kiểm toán Nội bộ/ *Exercising high-level supervisory responsibilities over the Internal Audit Department*
 - Ban Kiểm soát có các định hướng, chỉ đạo và giám sát hoạt động Kiểm toán Nội bộ theo chức năng nhiệm vụ và việc triển khai kế hoạch kiểm toán hàng năm đã được phê duyệt/ *The BOS provides direction, guidance, and oversight for Internal Audit in accordance with its assigned functions and duties, and in relation to the implementation of the approved annual audit plan.*
 - Chỉ đạo Bộ phận Kiểm toán Nội bộ cập nhật rủi ro và triển khai thực hiện theo các quy định pháp luật mới và các chỉ đạo, chỉ thị của UBCKNN để có những điều chỉnh cách tiếp cận kiểm toán phù hợp với diễn biến thực tế của công ty chứng khoán và yêu cầu mới của pháp luật, cơ quan quản lý/ *The BOS directs the Internal Audit Department to update risk assessments and ensure compliance with new legal requirements and directives issued by the SSC, thereby enabling adjustments to audit approaches that reflect actual developments in the securities company sector as well as new regulatory expectations.*
 - Chỉ đạo Bộ phận Kiểm toán Nội bộ theo dõi và đôn đốc Ban Tổng Giám đốc việc thực hiện khắc phục các kiến nghị kiểm toán bảo đảm phù hợp, đúng thời hạn/ *The BOS instructs the Internal Audit Department to monitor and follow up with the BOM on the timely and adequate implementation of audit recommendations.*
 - Định hướng, chỉ đạo Bộ phận Kiểm toán Nội bộ có các biện pháp nâng cao chất lượng nhân sự Kiểm toán Nội bộ thông qua hoạt động đào tạo để đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ kiểm toán; có các giải pháp để giữ chân các nhân sự quan trọng của Kiểm toán Nội bộ thông qua việc phát triển, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm và triển khai các chính sách đào tạo chung của Công ty/ *The BOS provides orientation and guidance for the Internal Audit Department to strengthen the quality of Internal Audit personnel through training activities designed to meet professional audit requirements; and to implement measures aimed at retaining key Internal Audit staff by supporting their development through professional, technical, and soft-skill training, as well as through the Company's overall training policies.*

IV. Ban điều hành/ Board of Management (BOM):

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of BOM</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/ <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of Appointment date/ Dismissal</i>
1	Ông Vũ Hữu Điền <i>Mr. Vu Huu Dien</i>		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>MBA</i>	04/11/2024* 15/12/2025**
2	Ông Nhâm Hà Hải <i>Mr. Nham Ha Hai</i>		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>MBA</i>	15/12/2025*

* Ngày bổ nhiệm/ *Appointment date*

**Ngày miễn nhiệm/ *Dismissal date*

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant:*

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/ <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of Appointment date/ Dismissal</i>
Bà Nguyễn Thị Thu Giang <i>Mrs Nguyen Thi Thu Giang</i>		Cử nhân/ <i>Bachelor</i>	01/12/2021*

* Ngày bổ nhiệm/ *Appointment date*

**Ngày miễn nhiệm/ *Dismissal date*

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance that members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Director (General Director), and other management staff have participated in according to regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, và sẽ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)/ *Members of the Board of Directors, the General Director, the Chief Financial Officer, and the Chief Accountant have completed training courses on corporate governance of the State Securities Commission, and will fully participate in training courses on corporate governance in accordance with the law and competent state agencies (if any).*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of related Persons of VPBank Securities Joint Stock Company and Transactions of related Persons with the company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of related Persons of VPX*

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
1	NHTMCP Việt nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>			0100233583 08/09/1993 cấp bởi Sở kế hoạch và Đầu Tư thành phố Hà Nội	89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội/89 <i>Lang Ha Street, Dong Da District, Hanoi</i>	14/01/2022		Nhận chuyển nhượng cổ phần	Công ty mẹ/ <i>Parent company</i>
2	Ngô Chí Dũng <i>Mr. Ngo Chi Dung</i>		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
3	Bùi Hải Quân <i>Mr. Bui Hai Quan</i>		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
4	Lô Bằng Giang <i>Mr. Lo Bang Giang</i>		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
5	Phạm Thị Nhưng <i>Ms. Pham Thi Nhưng</i>		-			29/04/2024			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
6	Takeshi Kimoto <i>Mr. Takeshi Kimoto</i>		-			29/04/2024			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
7	Mai Xuân Hùng <i>Mr. Mai Xuan Hung</i>		-			28/04/2025			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive of parent company</i>
8	Daniel Ashton Carroll <i>Mr. Daniel Ashton Carroll</i>		-			28/04/2025			Người quản lý Công ty mẹ/ <i>Executive</i>

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Beginning time to be related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending time to be related person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company
									of parent company
9	Nguyễn Đức Vinh Mr. Nguyen Duc Vinh		-			14/01/2022			Người quản lý Công ty mẹ/ Executive of parent company
10	Phạm Thanh Huyền Ms Pham Thanh Huyen		Thành viên UBĐT			04/12/2023			Người đại diện phần vốn góp của Công ty mẹ tại VPBankS
11	Công ty TNHH Quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ VPBank Asset Management Limited Company		-	0105837483 28/12/2016 do Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng L2B, tòa nhà R6, Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội/ L2B Floor, R6 Building, Royal City, 72A Nguyen Trai Street, Thuong Dinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi	14/01/2022			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ Company wholly owned/cont rolled by VPBank

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Beginning time to be related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending time to be related person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company
12	Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC/ VPBank SMBC Finance Limited Company		-	0102180545 14/02/2022 do Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, TP HCM/ 2nd Floor, REE Tower, 9 Doan Van Bo Street, Ward 13, District 4, Ho Chi Minh City	14/01/2022			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ Company wholly owned/cont rolled by VPBank
13	Công ty cổ phần bảo hiểm OPES/ OPES insurance joint stock company		-	79/GP/KDBH 16/12/2021 do Bộ Tài Chính	Tầng 6, số 5 Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội/ 6th Floor, 5 Dien Bien Phu Street, Ba Dinh District, Hanoi	14/01/2022			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ Company wholly owned/cont rolled by VPBank
14	Ngân hàng TM TNHH MTV Kỷ Nguyên Thịnh Vượng/ Prosperity and Growth Comme			2700113651 26/06/2006 do Sở KHĐT TP Hà Nội	Toà nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội/ Capital Tower building, 109 Tran Hung Dao Street,	17/01/2025			Công ty con của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Beginning time to be related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Ending time to be related person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relations hip with the Company
	rcial Joint Stock Bank				Cua Nam Ward, Hoan Kiem District, Hanoi				Company wholly owned/cont rolled by VPBank
15	Nhân Hà Hải/ Mr Nham Ha Hai		Tổng giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật/ CEO cum legal representativ e			15/12/2025		Bổ nhiệm/ Appointed	Người nội bộ/ Internal person
16	Hồ Thúy Nga/ Ms Ho Thuy Nga		Chủ tịch HĐQT/ Chairwoman			14/02/2022		Bổ nhiệm/ Appointed	Người nội bộ/ Internal person
17	Vũ Hữu Điền/ Mr Vu Huu Dien		Phó chủ tịch HĐQT/ Vice Chairman			01/07/2024		Bổ nhiệm/ Appointed	Người nội bộ/ Internal person

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
18	Nguyễn Lương Tân/ Mr <i>Nguyen Luong Tan</i>		Thành viên HĐQT/ BOD <i>Member</i>			04/12/2023		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
19	Nguyễn Quang Trung/ Mr <i>Nguyen Quang Trung</i>		Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent BOD member</i>			3/9/2025		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
20	Vũ Hồng Cao/ Mr <i>Vu Hong Cao</i>		Trưởng BKS/ <i>Head of BOS</i>			14/02/2022		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
21	Nguyễn Hùng Cường/ Mr <i>Nguyen Hung Cuong</i>		Thành viên BKS/ BOS <i>member</i>			26/04/2024		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Beginning time to be related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Ending time to be related person</i>	Lý do/ <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>
22	Trần Vĩnh Khang/ <i>Mr Tran Vinh Khang</i>		Thành viên BKS/ <i>B Member</i>			28/08/2024		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
23	Đinh Thị Thu Hiền/ <i>Mrs Dinh Thi Thu Hien</i>		Giám đốc tài chính/ <i>CFO</i>			01/03/2022		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
24	Nguyễn Thị Thu Giang/ <i>Mrs Nguyen Thi Thu Giang</i>		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>			01/12/2021		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>
25	Chu Minh Hiếu/ <i>Mr Chu Minh Hieu</i>		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty/ <i>Corporate Secretary</i>			18/11/2025		Bổ nhiệm/ <i>Appointed</i>	Người nội bộ/ <i>Internal person</i>

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

Note: NSH document number: Identity Card/Passport number (for individuals) or Enterprise Registration Certificate number, Operating License number, or an equivalent legal document (for organizations)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its related parties; or between the Company and its major shareholders, internal persons, or their related persons:*

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Organizations/Individuals</i>	Người nội bộ liên quan <i>Internal person</i>	Mối liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Nội dung giao dịch <i>Content</i>
1	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>		Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	Mua bán ngoại hối/ <i>Buy and sell foreign exchange</i>
2	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>		Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	Hợp đồng cung cấp dịch vụ ngân hàng, tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn/ <i>Banking service agreement, cash deposit, and term deposit</i>
3	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng/ <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>		Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	Hợp đồng mua cổ phần cổ phần OPES từ VPBank/ <i>Contract of buying share of OPES from VPBank</i>

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transactions between the Company's internal persons, their related persons with the Company's subsidiaries or entities under the Company's control: Không có giao dịch/None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other parties*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and any company in which members of the BOD, members of the BOS, the CEO, or other managers have been or are founding shareholders, or have served as members of the BOD or as CEO within the past three (03) years (as at the reporting date): Không có giao dịch/ None*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành/ *Transactions between the Company and any company in which related persons of members of the BOD, members of the BOS, the CEO, or other managers serve as members of the BOD or as the CEO:*

STT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Organizations/Individuals</i>	Người nội bộ liên quan <i>Internal person</i>	Mối liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Nội dung giao dịch <i>Content</i>
1	Công ty cổ phần Fintech AI <i>Fintech AI JSC</i>	Phó chủ tịch HĐQT <i>Vice chairman</i>	Ông Vũ Hữu Điền là Chủ tịch HĐQT của CTCP Fintech AI <i>Mr Vu Huu Dien is Chairman of Fintech AI JSC</i>	Hợp đồng hợp tác <i>Partnership contract</i>

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) that may provide material or non-material benefits to members of the BOD, members of the BOS, the CEO, and other managers: Không có giao dịch/ None*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ *Share transactions of Internal persons and their related persons*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *Internal persons and their related persons*

STT No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID, Passport, date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Nhâm Hà Hải Mr Nham Ha Hai		Tổng giám độc kiêm Người đại diện theo pháp luật CEO cum legal representative					
1.1	Nhâm Văn Tuấn Mr Nham Van Tuan	1						Bố đẻ Father
1.2	Hoàng Thị Thi Mrs Hoang Thi Thi							Mẹ đẻ Mother
1.3	Vũ Tân Thoan Mr Vu Tan Thoan	1						Bố vợ Father in law

1.4	Hoàng Thị Thảo <i>Mrs Hoang Thi Thao</i>							Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
1.5	Vũ Thị Hồng Phượng <i>Mrs Vu Thi Hong Phuong</i>							Vợ <i>Wife</i>
1.6	Nhâm Hồng Quân <i>Mr Nham Hong Quan</i>							Con ruột <i>Son</i>
1.7	Nhâm Thanh Phong <i>Mr Nham Thanh Phong</i>							Con ruột <i>Son</i>
1.8	Nhâm Vũ Khanh <i>Mr Nham Vu Khanh</i>							Con ruột <i>Child</i>

1.9	Quỹ TCRES quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương <i>The TCRES Fund managed by Techcom Capital JSC</i>							Chủ tịch ban Đại diện quỹ <i>Chairman of the Fund's Representative Board</i>
1.10	Quỹ TCSME quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương <i>The TCSME Fund managed by Techcom Capital JSC</i>							Chủ tịch ban Đại diện quỹ <i>Chairman of the Fund's Representative Board</i>
1.11	Quỹ trái phiếu An Bình quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý quỹ An Bình <i>The An Binh Bond Fund managed by An Binh Fund Management JSC</i>							Chủ tịch ban Đại diện quỹ <i>Chairman of the Fund's Representative Board</i>

1.12	Quỹ TCFIN quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ thương <i>The TCFIN Fund managed by Techcom Capital JSC</i>							Chủ tịch ban Đại diện quỹ <i>Chairman of the Fund's Represent ative Board</i>
2	Hồ Thúy Nga <i>Ms Ho Thuy Nga</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairwoman</i>			0	0	
2.1	Trần Hồ Bảo Phương <i>Mr Tran Ho Bao Phuong</i>		-			0	0	Con <i>Child</i>
2.2	Trần Hồ Gia Phú <i>Mr Tran Ho Gia Phu</i>		-			0	0	Con <i>Child</i>
2.3	Hồ Thúy Ngọc <i>Mrs Ho Thuy Ngoc</i>		-			0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
2.4	Nguyễn Tiến Dũng <i>Mr Nguyen Tien Dung</i>		-			0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>
2.5	Hồ Ngọc Xiêm <i>Mr Ho Ngoc Xiem</i>	-	-			0	0	Bố đẻ <i>Father</i>

2.6	Nguyễn Thúy Thảo <i>Mrs Nguyen Thuy Thao</i>		-			0	0	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
3	Vũ Hữu Điền <i>Mr Vu Huu Dien</i>		Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman</i>			0	0	
3.1	Giang Khánh Tuyền <i>Mrs Giang Khanh Tuyen</i>		-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
3.2	Vũ Ngọc Khuê <i>Ms Vu Ngoc Khue</i>		-			0	0	Con <i>Dauther</i>
3.3	Vũ Bá Tuấn <i>Mr Vu Ba Tuan</i>		-			0	0	Bố <i>Father</i>
3.4	Phan Thị Huệ <i>Mrs Phan Thi Hue</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>

3.5	Vũ Thị Hoàng Yến <i>Mrs Vu Thi Hoang Yen</i>		-			0	0	Chị <i>Sister</i>
3.6	Vũ Hữu Lâm <i>Mr Vu Huu Lam</i>		-			0	0	Anh <i>Brother</i>
3.7	Son Thị Cẩm Thi <i>Mrs Son Thi Cam Thi</i>		-			0	0	Chị dâu <i>Sister in law</i>
3.8	Vũ Thị Hoàng Uyên <i>Mrs Vu Thi Hoang Uyen</i>		-			0	0	Em <i>Brother</i>
3.9	Vũ Thị Hoàng Chương <i>Mrs Vu Thi Hoang Chuong</i>		-			0	0	Em <i>Brother</i>
3.10	Nguyễn Quốc Cường <i>Mr Nguyen Quoc Cuong</i>		-			0	0	Em rể <i>Brother in law</i>

3.11	Giang Viễn Thanh <i>Mr Giang Vien Thanh</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
3.12	Châu Thị Cẩm Loan <i>Mrs Chau Thi Cam Loan</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
3.13	Giang Khánh Hưng <i>Mr Giang Khanh Hung</i>		-			0	0	Em vợ <i>Sister in law</i>
3.14	Công ty Cổ phần Fintech AI <i>Fintech AI Joint stock company</i>		-			0	0	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>
4	Nguyễn Lương Tân <i>Mr Nguyen Luong Tan</i>		Thành viên HĐQT <i>BOD member</i>			0	0	
4.1	Nguyễn Lương Thăng <i>Mr Nguyen Luong Thang</i>		-			0	0	Bố <i>Father</i>

4.2	Đào Thị Anh <i>Mrs Dao Thi Anh</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
4.3	Vũ Văn Thường <i>Mr Vu Van Thuong</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
4.4	Nguyễn Thị Lan Anh <i>Mrs Nguyen Thi Lan Anh</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
4.5	Vũ Lan Hương <i>Mrs Vu Lan Huong</i>	-	-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
4.6	Nguyễn Vũ Nhật Minh <i>Mr Nguyen Vu Nhat Minh</i>		-			0	0	Con <i>Child</i>

4.7	Nguyễn Lương Quang <i>Mr Nguyen Luong Quang</i>		-			0	0	Con <i>Child</i>
4.8	Nguyễn Thị Yên <i>Mrs Nguyen Thi Yen</i>		-			0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
4.9	Công Ty TNHH Đầu tư Tân Nhật Minh <i>Tan Nhat Minh Investment Limited Company</i>		-			0	0	Tổng giám đốc <i>CEO</i>
4.10	Công ty TNHH Đầu tư Nhật Quang Minh <i>Nhat Quang Minh Investment Limited company</i>		-			0	0	Tổng giám đốc <i>CEO</i>
4.11	Công ty Cổ phần Be Holdings <i>Be Holding Joint stock company</i>		-			0	0	TV HĐQT <i>BOD member</i>

4.12	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Mạng lưới Thông minh <i>Smartnet Joint stock Company</i>					0	0	CT HĐQT <i>Chairman</i>
5	Nguyễn Quang Trung <i>Mr Nguyen Quang Trung</i>		Thành viên Hội đồng quản trị độc lập <i>Independent BOD member</i>			0	0	
5.1	Nguyễn Quang Bảy <i>Mr Nguyen Quang Bai</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
5.2	Nguyễn Thị Hiếu <i>Mrs Nguyen Thi Hieu</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
5.3	Trần Văn Thành <i>Mr Tran Van Thanh</i>					0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
5.4	Trần Thị Hoa Lai <i>Mrs Tran Thi Hoa Lai</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
5.5	Nguyễn Quỳnh Trang <i>Ms Nguyen Quynh Trang</i>					0	0	Con đẻ <i>Daughter</i>

5.6	Nguyễn Trần Minh Ảnh <i>Ms Nguyen Tran Minh Anh</i>					0	0	Con đẻ <i>Daughter</i>
5.7	Nguyễn Quỳnh Minh Anh <i>Ms Nguyen Quynh Minh Anh</i>					0	0	Con đẻ <i>Daughter</i>
5.8	Nguyễn Thị Thảo <i>Ms Nguyen Thi Thao</i>					0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
5.9	Nguyễn Quang Đức <i>Mr Nguyen Quang Duc</i>					0	0	Em ruột <i>Brother</i>
5.10	Nguyễn Quang Vinh <i>Mr Nguyen Quang Vinh</i>					0	0	Em ruột <i>Brother</i>
5.11	Trần Văn Thủy <i>Mr Tran Van Thuy</i>					0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>
5.12	Lê Thị Nụ <i>Mrs Le Thi Nu</i>					0	0	Em dâu <i>Sister in law</i>

5.13	Ngân hàng TM TNHH MTV Kỳ Nguyên Thịnh Vượng <i>Prosperity and Growth Commercial Joint Stock Bank</i>	--				0	0	TV HDQT BOD Member
6	Vũ Hồng Cao <i>Mr Vu Hong Cao</i>		Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>			0	0	
6.1	Giang Thị Thu Hà <i>Mrs Giang Thi Thu Ha</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
6.2	Vũ Gia Hiền <i>Mr Vu Gia Hien</i>					0	0	Con <i>Child</i>
6.3	Vũ Bích Tuyên <i>Mrs Vu Bich Tuyen</i>					0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
6.4	Vũ Thị Kim Tuyền <i>Mrs Vu Thi Kim Tuyen</i>					0	0	Chị ruột <i>Sister</i>
6.5	Tạ Xuân Thanh <i>Mr Ta Xuan Thanh</i>					0	0	Anh rể <i>Brother</i>

6.6	Trần Thị Thạch <i>Mrs Tran Thi Thach</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
6.7	Nguyễn Thị Thành <i>Mrs Nguyen Thi Thanh</i>					0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
7	Nguyễn Hùng Cường <i>Mr Nguyen Hung Cuong</i>		Thành viên BKS <i>BOS member</i>			0	0	
7.1	Nguyễn Thu Phương <i>Mrs Nguyen Thu Phuong</i>		-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
7.2	Nguyễn Bảo Linh <i>Ms Nguyen Bao Linh</i>		-			0	0	Con gái <i>Daughter</i>
7.3	Nguyễn An Nhiên <i>Ms Nguyen An Nhien</i>		-			0	0	Con gái <i>Daughter</i>
7.4	Nguyễn Văn Hùng <i>Mr Nguyen Van Hung</i>		-			0	0	Bố <i>Father</i>
7.5	Trần Thị Lan <i>Mrs Tran Thi Lan</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
7.6	Nguyễn Lan Hương <i>Mrs Nguyen Lan Huong</i>		-			0	0	Chị gái <i>Sister</i>

7.7	Phạm Trung Thành <i>Mr Phạm Trung Thanh</i>		-			0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>
7.8	Nguyễn Văn Bình <i>Mr Nguyen Van Binh</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
7.9	Nguyễn Thị Hoan <i>Mrs Nguyen Thi Hoan</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
8	Trần Vĩnh Khang <i>Mr Tran Vinh Khang</i>		Thành viên BKS <i>BOS member</i>			0	0	
8.1	Vũ Thị Khánh Hà <i>Mrs Vu Thi Khanh Ha</i>		-			0	0	Vợ <i>Wife</i>
8.2	Trần Thị Bắc <i>Mrs Tran Thi Bac</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
8.3	Trần Khánh Phương <i>Ms Tran Khanh Phuong</i>		-			0	0	Em ruột <i>Sister</i>

8.4	Trần Phúc Vinh <i>Mr Tran Phuc Vinh</i>		-			0	0	Con ruột <i>Son</i>
8.5	Vũ Ngọc Sân <i>Mr Vu Ngoc San</i>		-			0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
8.6	Đỗ Thị Huệ <i>Mrs Do Thi Hue</i>		-			0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
8.7	Công ty Cổ phần đầu tư Dimond Hill <i>Dimond Hill investment JSC</i>					0	0	Tổng Giám đốc <i>CEO</i>
8.8	Công ty Cổ phần Vĩnh Bảo Phúc <i>Vinh Bao Phuc JSC</i>					0	0	Tổng Giám đốc <i>CEO</i>
8.9	Công ty TNHH Triều Viên <i>Trieu Vien limited company</i>					0	0	Giám đốc <i>CEO</i>

8.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Sapio Capital <i>Sapio Capital international investment JSC</i>					0	0	Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết <i>Sharehold ers owned more than 10% of the shares</i>
8.11	Công ty Cổ phần Noel <i>Noel JSC</i>					0	0	Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết <i>Sharehold ers owned more than 10% of the shares</i>
9	Đinh Thị Thu Hiền <i>Mrs Dinh Thi Thu Hien</i>		Giám đốc Tài chính <i>CFO</i>			0	0	
9.1	Đinh Trọng Hải <i>Mr Dinh Trong Hai</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
9.2	Đỗ Thị Minh <i>Mrs Do Thi Minh</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>

9.3	Đinh Vị Hoàng <i>MR Dinh Vi Hoang</i>					0	0	Em trai <i>Brother</i>
9.4	Phương Đình Tâm <i>Mr Phuong Dinh Tam</i>					0	0	Chồng <i>Husband</i>
9.5	Phương Hiền Nhi <i>Ms Phuong Hien Nhi</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
9.6	Phương Hiền Linh <i>Ms Phuong Hien Linh</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
9.7	Lê Thị Liên <i>Mrs Le Thi Lien</i>					0	0	Mẹ Chồng <i>Mother in law</i>
9.8	Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Thanh Xuân <i>Thanh Xuan investment and construction JSC</i>					0	0	Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết

								Shareholders owned more than 10% of the shares
9.9	Công ty TNHH Thương mại và Tư vấn Xây dựng Minh Hưng <i>Minh Hung Trading and Construction Consulting Limited Company</i>					0	0	Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>
10	Nguyễn Thị Thu Giang <i>Mrs Nguyen Thi Thu Giang</i>		Kế toán trưởng <i>Chief accountant</i>			0	0	
10.1	Phạm Văn Vương <i>Mr Pham Van Vuong</i>		-			0	0	Chồng <i>Husband</i>
10.2	Phạm Tuấn Trường <i>Mr Pham Tuan Truong</i>		-			0	0	Con <i>Son</i>
10.3	Phạm Anh Tuấn <i>Mr Pham Anh Tuan</i>		-			0	0	Con <i>Son</i>
10.4	Nguyễn Tiến Đoàn <i>Mr Nguyen Tien Doan</i>		-			0	0	Anh trai <i>Brother</i>
10.5	Phạm Thị Hải <i>Mrs Pham Thi Hai</i>		-			0	0	Chị dâu <i>Sister in law</i>
10.6	Nguyễn Thanh Loan <i>Mrs Nguyen Thanh Loan</i>		-			0	0	Chị gái <i>Sister</i>

10.7	Nguyễn Khắc Sâm <i>Mr Nguyen Khac Sam</i>		-			0	0	Anh rể <i>Brother in law</i>
10.8	Nguyễn Thị Hải Yên <i>Mrs Nguyen Thi Hai Yen</i>		-			0	0	Em gái <i>Sister</i>
10.9	Nguyễn Tiến Hưng <i>Mr Nguyen Tien Hung</i>		-			0	0	Em rể <i>Brother in law</i>
10.10	Nguyễn Văn Nam <i>Mr Nguyen Van nam</i>		-			0	0	Em trai <i>Brother</i>
10.11	Hồ Thị Linh <i>Mrs Ho Thi Linh</i>		-			0	0	Em dâu <i>Sister in law</i>
10.12	Nguyễn Quốc Tạo <i>Mr Nguyen Quoc Tao</i>		-			0	0	Bố <i>Father</i>
10.13	Đinh Thị Minh <i>Mrs Dinh Thi Minh</i>		-			0	0	Mẹ <i>Mother</i>
10.14	Nguyễn Thị Vân <i>Mrs Nguyen Thi Van</i>		-			0	0	Mẹ chồng <i>Mother in law</i>
11	Chu Minh Hiếu <i>Mr Chu Minh Hieu</i>		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Công ty/ <i>Corporate Secretary</i>			0	0	

11.1	Chu Quốc Khánh <i>Mr Chu Quoc Khanh</i>					0	0	Bố <i>Father</i>
11.2	Vũ Thị Thanh Thủy <i>Mrs Vu Thi Thanh Thuy</i>					0	0	Mẹ <i>Mother</i>
11.3	Nguyễn Thị Ngọc Hiền <i>Mrs Nguyen Thi Ngoc Hien</i>					0	0	Vợ <i>Wife</i>
11.4	Chu Thanh Hà <i>Ms Chu Thanh Ha</i>					0	0	Con gái <i>Daughter</i>
11.5	Chu Minh Đức <i>Mr Chu Minh Duc</i>					0	0	Con trai <i>Son</i>
11.6	Nguyễn Vinh Thắng <i>Mr Nguyen Vinh Thang</i>					0	0	Bố vợ <i>Father in law</i>
11.7	Đinh Thị Hồng Ngọc					0	0	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>

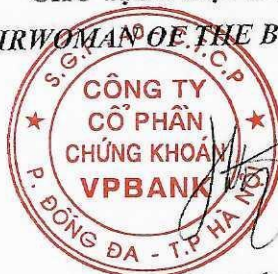
	Mrs Dinh Thi Hong Ngoc							
11.8	Nguyễn Vinh Hậu Mr Nguyen Vinh Hau					0	0	Em vợ Brother in law

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transaction of Internal Persons and Related Persons with shares of the company:

ST T No.	Người thực hiện giao dịch/ <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ/ <i>Relation with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ <i>Number of shares owned at the ending of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ <i>Reason for increasing/ decreasing(buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu/ <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu/ <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ/ <i>Percentage</i>	
1	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) <i>Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank</i>	Công ty mẹ/ <i>Parent Company</i>	1.499.306 .000	99,95%	1.499.306.0 00	79,96%	Giảm tỷ lệ sở hữu sau đợt IPO/ <i>Decrease in the ownership percentage after the IPO</i>

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues: Không có/ None*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *W*
CHAIRWOMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



HỒ THÚY NGÀ